

Số: 86/2017/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2017/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị M, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng D, sinh năm 1989

Đều trú tại: Số nhà 02, đường Lê H.P, tổ 5, khối phố Tuy Hòa, phường T L, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Trọng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Trọng D có một con chung NguyễnThảo N, sinh ngày 15/5/2014. Chị Bùi Thị M được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Trọng D đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng kể từ tháng 9/2017 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Trọng D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Bùi Thị M có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Trọng D không thi hành án được về số tiền cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

*** Về tài sản chung:** Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Trọng D không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Bùi Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000807 ngày 25/8/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Văn, h. Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

(đã ký)

Phan Thị Nguyệt Thu